

Số: 302/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 310/2021/TLST-HNGĐ, ngày 15/4/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Anh Vũ Nam K, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú: Tập thể Giấy da xuất khẩu, tổ 46, phường H, quận H, thành phố Hà Nội; Trú tại: Số 8/42/402 đường M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội

Chị Công Tú Q, sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú và trú tại: Tập thể Giấy da xuất khẩu, tổ 46, phường H, quận H, thành phố Hà Nội; Trú tại: Số 8/42/402 đường M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Nam K và chị Công Tú Q kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường H, quận H, Thành phố Hà Nội ngày 23/11/2010, là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay anh K, chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên anh K, chị Q cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Vũ Nam K và chị Công Tú Q xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là Vũ Tú L, sinh ngày 11/9/2011. Ly hôn anh chị thỏa thuận chị Q nuôi cháu Vũ Tú L, về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Vũ Nam K và chị Công Tú Q xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Vũ Nam K và chị Công Tú Q xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Vũ Nam K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Nam K và chị Công Tú Q

- Về con chung: Anh Vũ Nam K và chị Công Tú Q xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là Vũ Tú L, sinh ngày 11/9/2011. Giao con chung Vũ Tú L, sinh ngày 11/9/2011 cho chị Công Tú Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác thay thế; Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết. Anh Vũ Nam K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Nam K và chị Công Tú Q xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Vũ Nam K và chị Công Tú Q xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Anh Vũ Nam K và chị Công Tú Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Vũ Nam K chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (anh Vũ Nam K đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0049079 ngày 15/04/2021 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- UBND phường Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Quách Mạnh Thành